TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2025/HS-ST
Ngày: 07 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Long;

2. Bà Lê Thị Phương Hồ;

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim An - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 206/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hồng L, sinh ngày 13/9/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở hiện tại: Ấp C, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1969; anh, chị, em ruột gồm có 02 (hai) người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Năm 2020, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 283/QĐ-TA ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn 21 (hai mươi mốt) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy P. Ngày 30/3/2022, bị cáo chấp hành xong quyết định.

- Năm 2023, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 234/2023/QĐ-TA ngày 20/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn 21 (hai mươi mốt) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma tuý P. Bị cáo chưa chấp hành quyết định.

Nhân thân:

- Năm 2012, bị xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo Bản án số 102/2012/HSST ngày 15/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 27/8/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt phạt tù. Kết quả xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo đã thi hành xong án phí.

- Năm 2014, bị xử phạt 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 53/2014/HSST ngày 20/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 14/9/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Kết quả xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo đã thi hành xong án phí.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2024 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/10/2024, Trần Hồng L đi xe buýt đến khu vực bến xe T thuộc xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) gặp một người thanh niên không rõ lai lịch tên "Út Già" làm nghề chạy xe ôm, L hỏi mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma túy loại Methamphetamine, người đàn ông đồng ý và chở L xuống khu vực xã T (nay là xã P) thì "Út Già" thả L xuống, kêu L đứng chờ và trực tiếp nhận của L số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng để mua ma túy. Sau đó "Út Già" bỏ đi khoảng 05 phút thì quay lại đưa cho L 01 gói ma túy và chở L về bến xe T. Số ma túy trên L mua về để sử dụng cá nhân và bán lại cho người khác. Lực đi xe buýt về nhà, sử dụng một ít ma túy, còn lại cất giấu vào hộp kim loại cùng với bộ D sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/10/2024, Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Số A B, Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số A B, Ấp C, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) phát hiện và bắt quả tang Trần Hồng L đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện phía dưới bàn có 01 hộp kim loại, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy loại Methamphetamine, 01 cái kéo, 01 đoạn ống hút, 01 cân tiểu ly.

Tại Kết luận giám định số 12604/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Hồng L và hình dấu Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1412 (một phẩy một bốn một hai) gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra xác định: Để có tiền tiêu xài và có chất ma túy sử dụng, L bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 10/2024. Thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch) giới thiệu, L biết được người thanh niên tên N (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0961.971.740 có bán chất ma tuý tại khu vực xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) nên đã liên lạc hỏi mua chất ma tuý để sử dụng và bán lại cho người khác. Có được chất ma túy, L dùng cân điện tử, gói nylon phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ; khi có người cần mua chất ma túy thì đến nhà gặp trực tiếp L để thoả thuận giao nhận tiền và chất ma tuý. L đã bán chất ma túy cho nhiều người không rõ lai lịch; trong đó đã bán cho Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1998; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ấp

B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) 01 lần và Lê Minh K, sinh năm 1996; nơi đăng ký thường trú: Ấp X, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp X, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) 03 lần, cụ thể như sau:

- Vào ngày 22/10/2024, Nguyễn Thanh H2 sử dụng tài khoản Zalo tên "Hung Nguyen" gọi đến Zalo tên "Đen xì" của L hỏi mua 200.000 (hai trăm nghìn) đồng ma túy loại Methamphetamine, L đồng ý và hẹn địa điểm giao nhận tại trước nhà L thuộc Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ấp C, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau đó, H2 chuyển số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng đến tài khoản Momo số 0963390502 của L, rồi H2 đến trước cửa nhà của L, L bán cho H2 01 gói ma túy loại Methamphetamine.

- Ngày 14/10/2024, Lê Minh K dùng tài khoản Zalo tên "Lê Minh K" nhắn tin qua tài khoản Zalo tên "Đen xì" của L hỏi mua 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ma túy loại Methamphetamine và giao tại trước cổng Trường K2 thuộc ấp B, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh). L đồng ý và kêu K chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số 0963390502 của L. Sau đó, L gọi vào số 0961.971.740 kêu Nơ mang gói ma túy có giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đến trước cổng Trường K2 bán cho K rồi đến gặp L lấy tiền.

- Ngày 15/10/2024, Lê Minh K nhắn tin đến tài khoản Zalo tên "Đen xì" của L hỏi mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma túy loại Methamphetamine và giao tại trước cổng Trường K1. L đồng ý và kêu K chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số 0963390502 của L. Sau đó, L gọi vào số 0961.971.740 kêu N mang gói ma túy có giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng đến trước cổng Trường K1 bán cho K rồi đến gặp L lấy tiền.

- Ngày 22/10/2024, Lê Minh K nhắn tin đến tài khoản Zalo tên "Đen xì" của L hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Methamphetamine và cũng giao tại trước cổng Trường K1. L đồng ý và kêu K chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số 0963390502 của L. Sau đó, L gọi vào số 0961.971.740 kêu Nơ mang gói ma túy có giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đến trước cổng Trường K1 bán cho K rồi đến gặp L lấy tiền.

Tổng số tiền Trần Hồng L mua bán trái phép chất ma túy có được là 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn) đồng.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Nguyễn Thanh H2, Lê Minh K dương tính (+) với ma túy tổng hợp.

Tại Bản Cáo trạng số 263/CT-VKSCC ngày 23/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Trần Hồng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Hồng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi của bị cáo; đánh giá các tình tiết tăng

nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; giữ nguyên quan điểm truy tố; luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Hồng L mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng:

+ 01 (một) gói mang số vụ 3883/24 được niêm phong có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) cân tiểu ly, 01 (một) cái kéo, 01 (một) đoạn ống hút rỗng, 01 (một) hộp kim loại không chứa gì đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có số IMEI: 861438054741830 đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đề nghị truy thu của bị cáo số tiền thu lợi bất chính là 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng.

Bị cáo L không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo rất hối hận về hành vi của bị cáo đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, cụ thể: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/10/2024, Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Số A B, Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số A B, Ấp C, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) phát hiện bị cáo đang tàng trữ trái phép 1,1412 (một phẩy một bốn một hai) gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác. Đồng thời, qua kiểm tra phát hiện phía dưới bàn có 01 hộp kim loại, bên trong gồm có: 01 gói nylon chứa tinh thể, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cái kéo, 01 đoạn ống hút, 01 cân tiểu ly nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Hồng L.

Qua điều tra xác định trước đó bị cáo L đã bán chất ma túy cho nhiều người không rõ lai lịch, trong đó:

Bị cáo đã bán cho Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1998; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) 01 lần vào ngày 22/10/2024 với số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng ma túy loại Methamphetamine, giao nhận trước nhà của bị cáo.

Bị cáo đã bán cho Lê Minh K, sinh năm 1996; nơi đăng ký thường trú: Ấp X, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp X, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) 03 lần vào ngày 14/10/2024 với số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ma túy loại Methamphetamine; ngày 15/10/2024 với số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma túy loại Methamphetamine và ngày 22/10/2024 với số tiền 300.000 (ban trăm nghìn) đồng ma túy loại Methamphetamine. Tất cả 03 lần bán ma túy đều do người tên N (không rõ lai lịch) giao cho K tại trước cổng Trường K2 thuộc ấp B, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp B, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau đó, N đến nhà bị cáo gặp bị cáo để lấy tiền.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hồng L đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Hồng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện vì muốn có tiền tiêu xài mà thực hiện hành vi phạm tội. Hơn nữa, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần trong công cuộc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là có căn cứ.

Tiền sự:

- Năm 2020, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 283/QĐ-TA ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn 21 (hai mươi mốt) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy P. Ngày 30/3/2022, bị cáo chấp hành xong quyết định.

- Năm 2023, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 234/2023/QĐ-TA ngày 20/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn 21 (hai mươi mốt) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma tuý P. Bị cáo chưa chấp hành quyết định.

Nhân thân:

- Năm 2012, bị xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo Bản án số 102/2012/HSST ngày 15/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 27/8/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt phạt tù. Kết quả xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo đã thi hành xong án phí.

- Năm 2014, bị xử phạt 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 53/2014/HSST ngày 20/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 14/9/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Kết quả xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo đã thi hành xong án phí.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo Trần Hồng L không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói mang số vụ 3883/24 được niêm phong có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên là ma túy bị cáo L tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép cho người khác, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) cân tiểu ly, 01 (một) cái kéo, 01 (một) đoạn ống hút rỗng, 01 (một) hộp kim loại không chứa gì không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có số IMEI: 861438054741830 là tài sản của bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Xét cần truy thu của bị cáo số tiền thu lợi bất chính là 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Thanh H2 đã bị Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và Lê Minh K đã bị Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Nghị định 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với người đàn ông tên N, tên Út G và người sử dụng số điện thoại 0961.971.740 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa triệu tập lấy lời khai. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hồng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trần Hồng L 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2024.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) gói mang số vụ 3883/24 được niêm phong có chữ ký của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) cân tiểu ly, 01 (một) cái kéo, 01 (một) đoạn ống hút rỗng, 01 (một) hộp kim loại không chứa gì.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có số IMEI: 861438054741830.

Vật chứng được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số 324B/LNK-ĐCSMT ngày 12/02/2025 và Phiếu nhập kho vật chứng số 96/PNK ngày 14/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng vào ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 8 - TPHCM;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Như Ngọc